

Số: **21/2020/QĐST - HNGĐ**

Hàm Yên, ngày 18 tháng 02 năm 2020

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN  
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 25/2020/TLST-HNGĐ ngày 10 tháng 02 năm 2020, giữa:

Chị **Trương Thị Nùn**, sinh năm 1986;

Địa chỉ: Thôn M, xã D, huyện Y, tỉnh Tuyên Quang.

Anh **Trần Đức Ngọc**, sinh năm 1988;

Địa chỉ: Thôn X, xã T, huyện V, tỉnh Hà Giang.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83, 84 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 10 tháng 02 năm 2020.

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 10 tháng 02 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:**

Chị Trương Thị N và anh Trần Đức Ng.

**2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

- *Về con chung:* Giao cháu Trần Tùng D, sinh ngày 07/12/2011 cho anh Trần Đức Ng trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục. Giao cháu Trần Tùng L, sinh ngày 29/8/2016 cho chị Trương Thị N trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục. Hai bên không phải cấp dưỡng nuôi con chung cùng nhau và có quyền, nghĩa vụ đi lại, thăm nom, chăm sóc con chung mà không ai được cản trở. Các bên có quyền đề nghị thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn.

- *Về tài sản và vay nợ chung:* Các đương sự xác định không có, không yêu cầu giải quyết, nên không xem xét.

- *Về án phí:* Chị Trương Thị N phải chịu toàn bộ án phí ly hôn sơ thẩm là 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án

phí dân sự sơ thẩm đã nộp là 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*), theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0002509 ngày 10 tháng 02 năm 2019, của Chi cục thi hành án dân sự huyện Hàm Yên, tỉnh Tuyên Quang. Hoàn trả lại cho chị Trương Thị N số tiền chênh lệch là 150.000đ (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*).

Anh Trần Đức Ng không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

***Nơi nhận:***

- TAND tỉnh Tuyên Quang;
- VKSND huyện Hàm Yên;
- Chi cục THADS huyện Hàm Yên;
- UBND xã D (Nơi ĐKKH);
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

**Mạc Văn Tuyền**